

Bản án số: 239/2019/HS-ST
Ngày: 04-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Toại

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Thông

Ông Nguyễn Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Lê Hải Lý

Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Đức Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 175/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2311/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 4348/2019/HSST-QĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Serebriakov D; sinh năm: 1982, tại nước Nga; đăng ký thường trú: phòng 3, nhà 1B, TP. I, Cộng hòa Liên bang Nga; chỗ ở: phòng 401, nhà số 36A, đường số 61, khu phố 6, phường T, Quận H, Thành phố H; nghề nghiệp: làm công; trình độ văn hóa (học vấn): đại học; dân tộc: Slava; giới tính: nam; tôn giáo: Chính thống giáo; quốc tịch: Nga; con ông Serebriakov V và bà Serebriakov M; tiền sự: không có; tiền án: đã bị kết án 05 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn chấp hành án từ ngày 05/12/2013, nhưng đã trốn khỏi nước Nga và đang bị truy nã; bị bắt, tạm giam ngày: 07/12/2018;

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn D; sinh năm: 1993;
Nơi cư trú: 22/2/8 đường 61, phường T, Quận H, Thành phố H;
Vắng mặt.

2. Chị Phạm Thị L; sinh năm: 1989;
Nơi cư trú: 1/32 khu phố H, phường T, thị xã T, tỉnh B;
Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1960;
Nơi cư trú: 76 đường N, Phường N, Quận B, Thành phố H;
Vắng mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo Serebriakov D:

Ông Phạm Gia T, sinh năm: 1978;

Nghề nghiệp - Nơi công tác: Nhân viên Công ty Dịch thuật P; địa chỉ:
115/8 đường L, Phường MB, quận P, Thành phố H;
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Serebriakov D (quốc tịch Nga) nhập cảnh qua cửa khẩu sân bay Tân Sơn Nhất vào Việt Nam để tìm việc làm từ ngày 27/7/2013. Sau đó, bị cáo đi làm thuê và ở trọ nhiều nơi tại Việt Nam. Đến tháng 11/2018, D đến ở chung với chị Daria K (quốc tịch Nga) tại phòng 401, nhà số 36A, đường số 61, khu phố 6, phường T, Quận H, Thành phố H. Bị cáo thường đến các Trung tâm thương mại, thấy được sự quản lý lỏng lẻo của nhân viên Trung tâm thương mại Cantavil (phường An Phú, Quận 2), bị cáo đã nảy sinh ý định và đã thực hiện 03 chiếm đoạt tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: khoảng 11 giờ ngày 16/11/2018, bị cáo đến Trung tâm thương mại Cantavil và vào gian hàng Xiaomi tại tầng 1 do anh Nguyễn Trọng H trông coi. Lợi dụng sự sơ hở và thiếu cảnh giác của anh H, bị cáo đã chiếm đoạt một chiếc đồng hồ thông minh hiệu Xiaomi Amazfit Pace (màu đỏ model A1612 ID 2AC8UA1612). Để tránh bị phát hiện, khi mang tài sản ra ngoài, bị cáo đã tháo mã vạch bảo vệ dán trên vỏ hộp đựng đồng hồ rồi bỏ vào ba lô, đi ra khỏi Trung tâm thương mại Cantavil. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, bị cáo giữ lại để sử dụng.

Vụ thứ 2: khoảng 17 giờ ngày 17/11/2018, bị cáo cùng chị Daria K đến Trung tâm thương mại Cantavil và vào gian hàng Xiaomi tầng 1 do anh Nguyễn Trọng H trông coi. Lợi dụng sơ hở của anh H, bị cáo đã chiếm đoạt một camera ZRM4030GL. Để tránh bị phát hiện, bị cáo đã tháo mã vạch bảo vệ dán trên vỏ hộp đựng camera rồi bỏ vào trong ba lô mang ra ngoài. Sau đó, bị cáo bán chiếc camera cho một tài xế taxi (không rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng, tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ 3: trưa ngày 24/11/2018, bị cáo sử dụng xe mô tô hai bánh hiệu Yamaha Nouvo, biển số 59X2-XXX.YY chở chị Daria K từ nhà số 36A, đường số 61, phường T, Quận H đến Trung tâm thương mại Cantavil, rồi cả hai đi đến gian hàng quần áo JL GOLF do chị Phạm Thị L làm quản lý. Thời điểm này gian hàng không có người trông coi, bị cáo đã chiếm đoạt 01 áo khoác màu trắng hiệu Pearly Gates đưa cho chị Daria K giữ (nhưng không thanh toán tiền), rồi cả hai rời khỏi gian hàng. Sau đó, bị cáo cùng chị Daria K tiếp tục đi vào gian hàng Xiaomi thì bị nhân viên gian hàng Xiaomi phát hiện. Bị cáo bỏ chạy và lấy xe mô tô hai bánh hiệu Yamaha Nouvo, biển số 59X2-XXX.YY tẩu thoát, còn chị Daria K bị giữ lại và giao cho Công an phường An Phú, Quận 2 xử lý. Đến ngày 05/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp cùng Công an Quận 2 phát hiện và mời bị cáo về làm việc.

Tại cơ quan công an, bị cáo đã thừa nhận các hành vi chiếm đoạt tài sản như nêu trên. Theo kết luận định giá, thì tổng giá trị các tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 12.998.000 đồng. Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Serebriakov D về hành vi chiếm đoạt tài sản. Còn chị Daria K thì thừa nhận việc đi cùng với bị cáo đến Trung tâm thương mại Cantavil vào các ngày 17, 24/11/2018, nhưng không biết việc bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Kết quả điều tra không có tài liệu chứng minh chị Daria K đã giúp sức cho bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với chị Daria K.

Bản Cáo trạng số 124/CT-VKS-P2 ngày 21 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Serebriakov D tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu lên các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại - anh Nguyễn Văn D, quản lý gian hàng Xiaomi Trung tâm thương mại Cantavil - giá trị các tài sản bị chiếm đoạt là 10.998.000 đồng như bị hại yêu cầu, còn bị hại - chị Phạm Thị L

đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Đề nghị xử lý các vật chứng còn lại theo quy định.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng nêu, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Serebriakov D phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định, bị cáo đã ba lần chiếm đoạt tài sản của người khác tại Trung tâm thương mại Cantavil - địa chỉ: số 8 Xa lộ Hà Nội, phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh - cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: vào khoảng 11 giờ ngày 16/11/2018, tại gian hàng Xiaomi (tầng 1), bị cáo đã lén lút tiếp cận, rồi chiếm đoạt một chiếc đồng hồ thông minh hiệu Xiaomi Amazfit Pace (màu đỏ model A1612 ID 2AC8UA1612).

Vụ thứ 2: vào khoảng 17 giờ ngày 17/11/2018, cũng tại gian hàng Xiaomi (tầng 1), bị cáo đã lén lút tiếp cận, rồi chiếm đoạt một camera quan sát hiệu Xiaomi Shere Kit (ZRM4030GL).

Vụ thứ 3: vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 24/11/2018, tại gian hàng quần áo JL GOLF bị cáo đã lén lút tiếp cận, rồi chiếm đoạt một chiếc áo khoác màu trắng hiệu Pearly Gates.

Theo Kết luận định giá tài sản số 388/HĐĐGTS-TCKH ngày 10/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 2, thì: đồng hồ thông minh hiệu Xiaomi Amazfit Pace (màu đỏ model A1612 ID 2AC8UA1612) có giá trị 3.499.000 đồng, camera quan sát hiệu Xiaomi Shere Kit (ZRM4030GL) có giá trị 7.499.000 đồng, áo khoác màu trắng hiệu Pearly Gates có giá trị 2.000.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản bị chiếm đoạt là 12.998.000 đồng.

[3] Hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút tiếp cận rồi chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị như nêu trên mà bị cáo thực hiện, đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp; vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: trong cả ba lần chiếm đoạt tài sản mà bị cáo thực hiện như nêu trên, thì mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là “phạm tội 02 lần trở lên”.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo”; “ăn năn hối cải”. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án:

- Bị hại - anh Nguyễn Văn D, quản lý gian hàng Xiaomi Trung tâm thương mại Cantavil - yêu cầu bồi thường giá trị các tài sản bị chiếm đoạt là 10.998.000 đồng, gồm: chiếc đồng hồ Amazfit Pace giá trị 3.499.000 đồng và camera quan sát hiệu Xiaomi Shere Kit (ZRM4030GL) giá trị 7.499.000 đồng. Xét thấy, yêu cầu bồi thường này là có căn cứ, đúng quy định và bị cáo cũng đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

- 01 đồng hồ thông minh hiệu Xiaomi Amazfit Pace màu đỏ model A1612 ID 2AC8UA1612: xét thấy, dù đây là tài sản bị chiếm đoạt nhưng đã ghi nhận việc bị cáo đồng ý bồi thường lại giá trị bằng tiền theo yêu cầu của bị hại, nên giao trả tài sản này cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh đen (tình trạng đã khóa máy, không kiểm tra nội dung bên trong): tài sản này không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Nouvo màu đỏ đen, biển số 59X2-XXX.YY: chiếc xe này thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn T. Xét thấy, ông T

cho chị Daria K thuê chiếc xe này sử dụng và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông là đúng.

- 01 áo khoác màu trắng hiệu Pearly Gates: là tài sản bị chiếm đoạt, đã được thu hồi trả lại cho bị hại - chị Nguyễn Thị L, việc giao trả này là đúng. Đồng thời, chị L không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Serebriakov D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Serebriakov D 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính ngày 07/12/2018.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Ghi nhận bị cáo Serebriakov D tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn D số tiền 10.998.000 đồng, việc bồi thường được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu chậm thực hiện thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trả lại cho bị cáo Serebriakov D: 01 đồng hồ thông minh hiệu Xiaomi Amazfit Pace màu đỏ model A1612 ID 2AC8UA1612 và 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh đen (tình trạng đã khóa máy, không kiểm tra nội dung bên trong).

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 46-36 ngày 27/02/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 549.900 đồng.

5. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự (3)
- THAHS TP.HCM; (2)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Toại